

Bản án số: 61/2021/HS-ST  
Ngày: 10-9-2021.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Duy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Nga.
2. Bà Đoàn Thị Mến.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Kim Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Trí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

Phạm Nhật Đ, sinh năm 1995 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Tổ A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; có cha là Phạm Nhật T và mẹ là Lý Thị N; có vợ là Nguyễn Thúy D và 01 người con sinh năm 2018; bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 03 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 20/3/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện D. “Có mặt”

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 ngày 20/3/2021, Công an xã C, huyện D đi tuần tra trên địa bàn xã, khi đến khu vực nhà Phạm Nhật Đ thì thấy Đ ở trong nhà có dấu hiệu sử dụng ma túy nên tiến hành kiểm tra. Đ tự lấy trong túi quần ra 01 gói nilon bên trong có chứa chất kết tinh không màu, trong suốt giao nộp cho Công an. Đ khai

gói nylon trên là ma túy đá Đ mua tại khu phố Phước Hiệp, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai vào ngày 18/3/2021 của một thanh niên không rõ lai lịch, với giá 400.000 đồng, mục đích mua để sử dụng. Công an xã C đã lập biên bản quả tang, niêm phong vật chứng chuyển Cơ quan điều tra Công an huyện D giải quyết theo thẩm quyền.

Theo kết luận giám định số 190/KLGD-PC09-MT ngày 26/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an xã C – CAH D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Đại úy Nhữ Văn T, Lý Văn V, Nguyễn Ngọc Q, Phạm Nhật Đ gửi đến giám định có khối lượng 0,4044 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Về vật chứng: Mẫu vật còn lại sau khi giám định được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trả lại trong 01 phong bì niêm phong, có ký hiệu số 190 ngày 26/3/2021, hiện đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện D chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 14/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố Phạm Nhật Đ tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố về hành vi của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Phạm Nhật Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Phạm Nhật Đ mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa mẫu vật còn lại sau khi giám định có ký hiệu số 190 ngày 26/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm trở về với gia đình, sửa chữa lỗi lầm để trở thành người tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của Phạm Nhật Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, xác định được: Khoảng hơn 08 giờ 30 phút, ngày 20/3/2021, Công an xã C, huyện D đi tuần tra an ninh trên địa bàn xã, khi đến Tổ A, ấp B, xã C, huyện D phát hiện Đ có dấu hiệu sử dụng ma túy nên tiến hành kiểm tra, lúc này Đ lấy trong túi quần ra 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu - trong suốt giao nộp cho lực lượng tuần tra, Đ khai là ma túy cất giấu để sử dụng. Qua giám định trong gói nylon thu giữ của Phạm Nhật Đ chứa 0,4044 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Hành vi của Phạm Nhật Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố Phạm Nhật Đ tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh các tệ nạn khác trong xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị, nhưng đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Kiểm sát viên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu số 190 ngày 26/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

trả lại, bên trong có chứa Methamphetamine còn lại sau khi giám định là chất thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố Phạm Nhật Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Phạm Nhật Đ: 02 (Hai) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/3/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong, ký hiệu số 190 ngày 26/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện D đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 76/BB ngày 14 tháng 7 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D và Chi cục thi hành án dân sự huyện D.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Phạm Nhật Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đã ký

**Nguyễn Văn Duy**